

NGHỊ QUYẾT
Về việc Quy định mức thu phí tham gia đấu giá
quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 06/11/2012; Báo cáo thẩm tra số 69/BC-HĐND-KTNS ngày 23/11/2012 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Việc thu phí tham gia đấu giá, phí đấu giá đối với quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu nhà nước thực hiện theo Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND ngày 06/8/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước, không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị quyết này.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Tổ chức phát triển quỹ đất hoặc cơ quan được Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao xử lý việc bán đấu giá quyền sử dụng đất.

b) Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, doanh nghiệp bán đấu giá tài sản quy định tại Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản (Sau đây gọi chung là tổ chức bán đấu giá chuyên nghiệp); Hội đồng bán đấu giá quyền sử dụng đất.

c) Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất.

d) Các đối tượng khác có liên quan đến đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất.

3. Mức thu phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất:

a) Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để đầu tư xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân:

STT	Giá trị quyền sử dụng đất theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 200 triệu đồng trở xuống	100.000
2	Từ trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
3	Từ trên 500 triệu đồng	500.000

b) Trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất không thuộc phạm vi Điểm a, Khoản 3 Điều này:

STT	Diện tích đất	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 0,5ha trở xuống	1.000.000
2	Từ trên 0,5ha đến 2ha	3.000.000
3	Từ trên 2ha đến 5ha	4.000.000
4	Từ trên 5ha	5.000.000

Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá tài sản được hoàn lại toàn bộ tiền phí tham gia đấu giá đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá.

4. Các nội dung liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí tham gia đấu giá quyền sử dụng đất không được quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2012 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Tấn Hưng